

Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ

Phù Yên, ngày 21 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: X, xã T, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Bàn Thị B, sinh năm 1994

Địa chỉ: bản B, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Hà Văn T và chị Bàn Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí sơ thẩm: anh Hà Văn T tự nguyện chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng. Trả lại cho anh Hà Văn T 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0000745

ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cầm Xuân Thủy